TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BĐ** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 102/2023/QĐCNTTLH	*BĐ, ngày 16 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào Điều 32, 33, 34 và 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của:

- Người khởi kiện: Ông Đỗ Thành T, sinh năm 1978
- Người bị kiện: Bà Đỗ Thị L, sinh năm 1982

Cùng địa chỉ: Khu phố TX, thị trấn TB, huyện BĐ, tỉnh Bình Phước

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 12 tháng 7 năm 2023 về việc yêu cầu ly hôn, tranh chấp nuôi con chung khi ly hôn của ông Đỗ Thành T, sinh năm 1978
- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01 tháng 8 năm 2023, về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Ông Đỗ Thành T, sinh năm 1978

Người bị kiện: Bà Đỗ Thị L, sinh năm 1982

Cùng địa chỉ: Khu phố TX, thị trấn TB, huyện BĐ, tỉnh Bình Phước

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01 tháng 8 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01 tháng 8 năm 2023, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Đỗ Thành T và bà Đỗ Thị L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà L được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung tên Đỗ Nhật Vy A, sinh ngày 06/8/2007 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Ông T không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Ông T, bà L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện BĐ;
- Chi cục THADS huyện BĐ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Kiều My